

10 tháng, kim ngạch xuất khẩu nông lâm thủy sản ước đạt hơn 58 tỷ USD

06:35 06/11/2025

Kim ngạch xuất khẩu nông lâm thủy sản tháng 10 năm 2025 ước đạt 5,96 tỷ USD, tăng 6,3% so với tháng 10/2024. Tổng kim ngạch xuất khẩu nông, lâm, thủy sản 10 tháng đạt 58,13 tỷ USD, tăng 12,9% so với cùng kỳ năm 2024.

Theo Bộ Nông nghiệp và Môi trường, giá trị xuất khẩu các mặt hàng nông sản đạt 31,34 tỷ USD, tăng 15,5%; sản phẩm chăn nuôi đạt 512,9 triệu USD, tăng 19%; thủy sản đạt 9,31 tỷ USD, tăng 12,9%; lâm sản đạt 14,93 tỷ USD, tăng 5,8%...



Ảnh minh họa

Châu Á vẫn là thị trường xuất khẩu lớn nhất của các mặt hàng nông lâm thủy sản của Việt Nam với thị phần chiếm 44,7%. Hai thị trường lớn tiếp theo là châu Mỹ và châu Âu với thị phần lần lượt là 22,7% và 13,8%. Thị phần của 2 khu vực châu Phi và châu Đại Dương chiếm lần lượt 3% và 1,4%. So với cùng kỳ năm

trước, ước giá trị xuất khẩu nông lâm thủy sản của Việt Nam 10 tháng năm 2025 sang khu vực châu Á tăng 4,9%; châu Mỹ tăng 8,3%; châu Âu tăng 37,5%; châu Phi tăng 83,6%; và châu Đại Dương tăng 6,8%.

Trong đó, Trung Quốc với thị phần 21,4%, Hoa Kỳ với thị phần 20,4% và Nhật Bản với thị phần 7%, là 3 thị trường xuất khẩu các mặt hàng nông lâm thủy sản lớn nhất của Việt Nam. So với cùng kỳ năm trước, ước giá trị xuất khẩu nông lâm thủy sản sang thị trường Trung Quốc tăng 12%, Hoa Kỳ tăng 6,2%, và Nhật Bản tăng 20,4%.

Xuất khẩu nông sản của Việt Nam tiếp tục ghi nhận nhiều điểm nổi bật, đặc biệt là sự tăng trưởng giá trị xuất khẩu chủ yếu đến từ sự tăng giá bán. Các mặt hàng như cà phê, hạt điều, hạt tiêu đều ghi nhận sự tăng giá xuất khẩu cao so với cùng kỳ năm 2024.

Cụ thể, giá cà phê tăng 42,5%. Qua 10 tháng, tổng khối lượng và giá trị xuất khẩu cà phê đạt 1,3 triệu tấn với 7,41 tỷ USD, tăng 13,5% về khối lượng và tăng 61,8% về giá trị so với cùng kỳ năm 2024. Đức, Italia và Tây Ban Nha là 3 thị trường tiêu thụ cà phê lớn nhất của Việt Nam, chiếm thị phần lần lượt là 13,4%, 7,8% và 7,4%.

Hạt điều xuất khẩu đạt 624.400 tấn với 4,25 tỷ USD, tăng 2,2% về khối lượng và tăng 18,6% về giá trị so với cùng kỳ năm 2024. Giá hạt điều xuất khẩu bình quân 10 tháng ước đạt trên 6.806 USD/tấn, tăng 16,1% so với cùng kỳ năm 2024. Trung Quốc, Hoa Kỳ và Hà Lan là 3 thị trường tiêu thụ hạt điều lớn nhất của Việt Nam, chiếm thị phần lần lượt là 21,1%, 19,1% và 9,6%.

Giá hạt tiêu xuất khẩu bình quân 10 tháng ước đạt 6.774 USD/tấn, tăng 33,7% so với cùng kỳ năm 2024. Do đó, dù khối lượng hạt tiêu xuất khẩu chỉ đạt 206.300 tấn, giảm 5,9%, nhưng giá trị xuất khẩu đạt 1,4 tỷ USD, tăng 25,8%.

Mặt hàng rau quả vẫn ghi nhận sự tăng trưởng xuất khẩu. Giá trị xuất khẩu hàng rau quả tháng 10 ước đạt 961 triệu USD, đưa tổng giá trị xuất khẩu hàng rau quả 10 tháng đạt 7,09 tỷ USD, tăng 15,1% so với cùng kỳ năm 2024. Mặt hàng rau quả của Việt Nam chủ yếu được xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc với tỷ trọng chiếm 62,9%. Hai thị trường xuất khẩu rau quả lớn tiếp theo là Hoa Kỳ và Hàn Quốc với tỷ trọng lần lượt là 6,6% và 3,9%.

Song, xuất khẩu gạo của Việt Nam lại ghi nhận sự suy giảm rõ rệt cả về khối lượng lẫn giá trị, phản ánh những khó khăn trong tiêu thụ và nhu cầu thấp của thị trường thế giới. Giá gạo xuất khẩu bình quân ước đạt 511 USD/tấn, giảm 18,5% so với cùng kỳ năm trước.

Theo đó, khối lượng xuất khẩu gạo tháng 10/2025 ước đạt 421,1 nghìn tấn, với giá trị đạt 216,9 triệu USD. Tính chung 10 tháng, tổng khối lượng xuất khẩu đạt 7,2 triệu tấn, mang về giá trị khoảng 3,7 tỷ USD, giảm 6,5% về khối lượng và giảm 23,8% về giá trị so với cùng kỳ năm 2024.

Minh Đức